

Tín hiệu không rõ ràng tại vùng 990 điểm

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 giảm nhẹ 0.1%, đóng cửa tại 984 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, chỉ HPG (+0.3%) gây ảnh hưởng tích cực cho chỉ số trong khi VIC (0%), VNM (-0.5%), TCB (-0.8%), và VPB (-1.8%) tạo áp lực giảm điểm lên chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động mua chiếm ưu thế với giá trị mua ròng ở mức 46 tỷ đồng. Cụ thể, VNM, VCB, và VRE chịu áp lực bán cao nhất trong khi MBB, VPB, và VHM thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Tín hiệu không rõ ràng tại vùng 990 điểm

Đà tăng của VN30F2012 suy yếu khi hợp đồng này phản ứng tiêu cực tại vùng 990 điểm. Cụ thể, vùng 990-1,000 điểm sẽ là vùng kháng cự trong ngắn hạn. Vùng hỗ trợ ngắn hạn và trong phiên lần lượt là vùng 900-920 điểm và 980 điểm. Đáng chú ý, MA20 và MA50 tiếp tục duy trì hướng lên, xu hướng tăng vẫn duy trì. Tuy nhiên, traders chỉ nên mở vị thế mua khi ngưỡng 970 điểm được kiểm định lại.

Chiến lược đầu tư:

Mua VN30F2012 quanh vùng 970 điểm, mục tiêu tại 1,000 điểm và dừng lỗ khi ngưỡng 960 điểm bị phá vỡ.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	984.3	(0.1)					
VN30F2012	987.0	(0.1)	96,277	31,608	950	17/12/20	13
VN30F2101	985.0	(0.0)	364	443	936	21/01/21	48
VN30F2103	981.3	0.0	28	335	936	18/03/21	104
VN30F2106	979.3	0.1	44	134	937	17/06/21	195

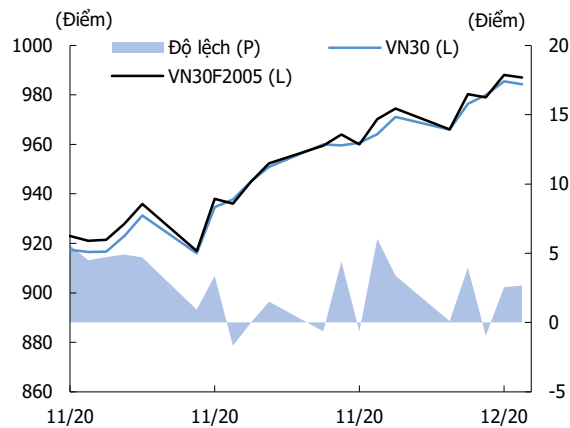
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

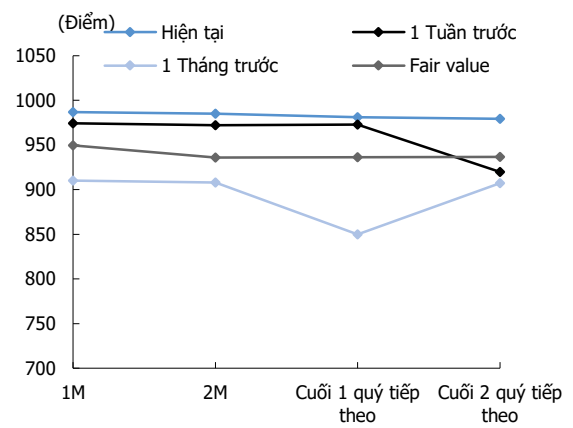
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

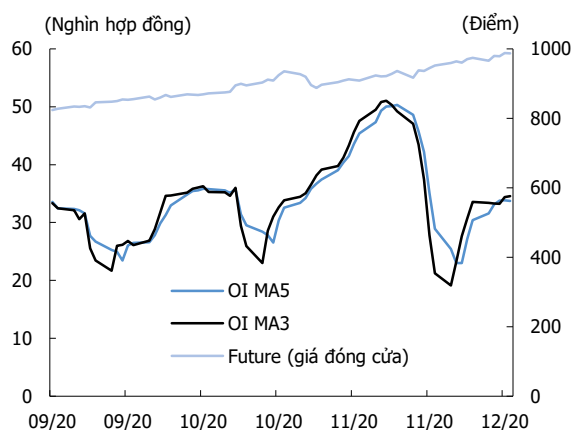
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

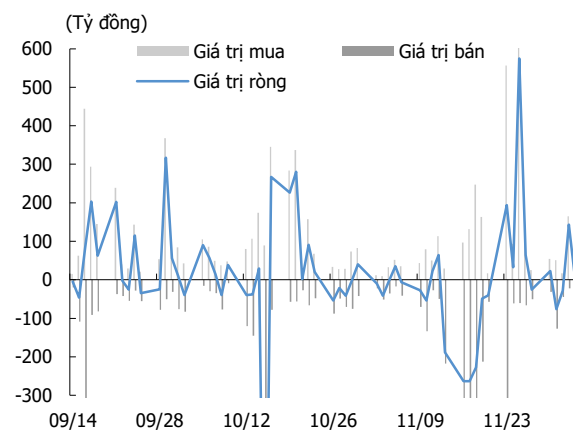
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	167,517	0.87	41,650	0.1	19.6	2.14	1,851	17.3	55,800	29,500
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	129,202	3.34	34,700	2.7	11.8	1.56	7,747	29.0	34,900	16,600
EIB	NHTMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	20,962	2.30	17,050	(0.9)	24.5	1.26	327	30.0	18,400	14,000
FPT	CTCP FPT	CNTT	43,664	4.52	55,700	0.2	13.1	2.90	2,082	49.0	56,700	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	163,643	1.06	85,500	1.2	18.0	3.50	977	3.0	100,000	53,900
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	34,585	3.13	21,700	(0.5)	8.0	1.57	3,471	16.8	22,950	9,758
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	122,426	8.71	36,950	0.3	11.4	2.23	17,897	33.1	38,500	12,708
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	15,060	1.27	26,950	(0.4)	13.0	1.94	1,144	38.9	27,600	16,667
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	58,097	4.51	20,950	(0.2)	7.0	1.26	8,740	23.0	21,550	11,435
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	101,023	4.57	86,000	3.1	41.6	4.91	2,339	33.7	98,000	46,400
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	51,552	4.33	113,900	(0.7)	13.4	3.39	1,007	49.0	120,500	56,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	59,560	2.69	60,400	0.0	10.3	2.36	1,398	5.5	65,700	49,100
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	61,916	0.88	50,800	0.4	74.5	3.03	631	15.7	58,100	35,100
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	17,672	1.83	78,500	1.3	17.1	3.60	955	49.0	92,500	45,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	27,049	0.70	11,550	1.3	17.0	0.96	6,148	9.1	12,750	6,850
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	14,572	0.85	47,000	(0.4)	10.2	1.34	451	49.0	49,500	26,100
ROS	CTCP Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	1,254	0.16	2,210	(0.5)	8.1	0.21	6,172	1.5	25,000	2,050
SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	TD thiết yếu	129,539	1.84	202,000	3.6	32.0	6.54	110	63.1	237,500	111,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	11,265	0.58	19,200	1.3	27.3	1.60	3,846	6.2	22,700	11,600
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	12,049	0.94	20,050	(0.7)	10.9	1.28	6,029	48.6	20,400	9,569
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	28,137	3.46	15,600	(0.3)	11.8	1.00	16,718	9.1	16,100	7,120
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	86,803	7.86	24,800	(0.8)	7.6	1.24	15,127	22.5	25,500	14,000
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	6,959	0.50	19,700	(1.7)	6.9	1.38	8,535	4.9	45,550	16,250
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	337,879	4.81	91,100	(2.6)	19.7	3.61	1,046	23.7	95,000	56,600
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	279,280	4.70	84,900	0.0	12.3	3.73	2,452	22.0	93,500	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	357,861	8.44	105,800	0.0	39.8	4.16	691	13.9	116,300	68,000
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	62,075	4.01	118,500	(0.3)	30.1	4.44	503	18.5	148,800	93,200
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	227,771	9.29	109,000	(0.5)	22.8	7.76	1,879	58.0	112,600	69,750
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	67,769	6.14	27,800	(1.8)	6.8	1.36	6,560	23.2	29,300	16,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	63,625	1.71	28,000	(1.4)	28.0	2.25	4,236	30.9	35,350	16,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2020 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.